TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 175/2025/QĐST-HNGĐ	*Nha Trang, ngày 24 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 29/2025/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Trương Minh T**, sinh năm 1977
Địa chỉ: 3 đường B, tổ B V, phường N, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Bà **Võ Thị Diệu N**, sinh năm 1981
Địa chỉ: 3 đường B, tổ B V, phường N, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trương Minh T và bà Võ Thị Diệu N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao 02 con chung Trương Minh T1 (sinh ngày 09/11/2001), Trương Võ Minh A (sinh ngày 01/11/2011) cho bà Võ Thị Diệu N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành.

Ông Trương Minh T cấp dưỡng nuôi 02 con chung, mức cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng)/tháng/01 con chung, thời gian cấp dưỡng từ tháng 04/2025 cho đến khi con chung lần lượt trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Quá trình nuôi con chung, ông T, bà N có quyền yêu cầu Toà án có thẩm quyền giải quyết về thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Ông Trương Minh T và Võ Thị Diệu N tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Trương Minh T và Võ Thị Diệu N xác định không có.

- Về án phí: Ông Trương Minh T phải nộp 75.000đ *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung và tự nguyện nộp thay bà N 75.000đ *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí mà ông T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003605 ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Ông T đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quy định: Kể từ ngày bà Võ Thị Diệu N có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Trương Minh T không thi hành số tiền cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- UBND phường N - Nơi đăng ký kết hôn;
- Chi cục THADS thành phố Nha Trang;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Bảo Trâm